

Hung Yên, ngày 24 tháng 4 năm 2019

**KẾ HOẠCH**  
**Tổ chức phong trào thi đua năm 2019**  
**ngành Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hưng Yên**

Căn cứ Quyết định số 223/QĐ - BVHTTDL ngày 21/01/2019 về việc phê duyệt nội dung phong trào thi đua yêu nước năm 2019 Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020; thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; các văn bản chỉ đạo của Bộ Văn hoá, thể thao và Du lịch, của Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hưng Yên xây dựng Kế hoạch thực hiện phong trào thi đua trên lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình năm 2019 của ngành với những nội dung sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Hướng các phong trào thi đua vào việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước, đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; cải cách thủ tục hành chính, phục vụ tốt nhất người dân và doanh nghiệp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, hiệu lực, hiệu quả.

2. Đổi mới nội dung, phương thức tổ chức các phong trào thi đua với nội dung cụ thể, thiết thực hướng tới xây dựng nền văn hoá và con người Việt Nam phát triển toàn diện, bền vững. Tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình mới, nhân tố mới. Chú trọng khen thưởng các tập thể nhỏ, công chức, viên chức và người lao động; quan tâm khen thưởng cơ sở, vùng khó khăn, các tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất.

3. Thực hiện công khai, dân chủ trong bình xét thi đua, để thi đua thực sự là động lực to lớn thúc đẩy hoàn thành các nhiệm vụ, là cơ sở để thực hiện công tác khen thưởng.

**II. NỘI DUNG THI ĐUA**

1. Nâng cao nhận thức, hiểu biết sâu sắc về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 của cả nước và của tỉnh. Đổi mới công tác lãnh đạo quản lý, phương pháp làm việc, đề xuất các giải pháp cụ thể, thiết thực, cách làm sáng

tạo, phù hợp nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác. Tích cực học tập, bồi dưỡng, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, kỷ cương, nề nếp, kỷ luật lao động, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, không ngừng tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, ý thức trách nhiệm, tận tâm với công việc, xây dựng lối sống trong sạch, lành mạnh, tác phong mẫu mực, ứng xử văn minh trong công việc và trong cuộc sống hàng ngày.

3. Xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh, góp phần nâng cao chất lượng đời sống văn hoá tinh thần cho người dân. Bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hoá đặc sắc của tỉnh. Tuyên truyền, giáo dục, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các tầng lớp nhân dân đối với việc giữ gìn, phát huy các giá trị đạo đức truyền thống, lối sống, cách ứng xử tốt đẹp trong gia đình, góp phần xây dựng gia đình thật sự là tổ ấm của mỗi người, là tế bào lành mạnh của xã hội.

4. Triển khai các hoạt động tuyên truyền, chiếu phim, biểu diễn nghệ thuật tới các vùng khó khăn, xây dựng chương trình nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị; triển khai thực hiện hiệu quả các kế hoạch, đề án, quy hoạch thuộc lĩnh vực quản lý của ngành. Đẩy mạnh việc đọc sách trong cán bộ và nhân dân, đặc biệt là trong giới trẻ nhằm đưa văn hoá đọc đến với đông đảo người dân trong cộng đồng.

5. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" với phương châm đổi mới, sáng tạo, thiết thực và hiệu quả, chân chính, nâng cao chất lượng công tác bình xét, công nhận thôn, tổ dân phố, cơ quan đơn vị văn hoá và gia đình văn hoá; công tác quản lý và tổ chức lễ hội, tạo môi trường lễ hội văn minh, thân thiện.

6. Đẩy mạnh phong trào "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại", các hoạt động thể thao thành tích cao và thể thao chuyên nghiệp, giáo dục đạo đức nghề nghiệp, lối sống và tính chuyên nghiệp cho các vận động viên. Chú trọng đẩy mạnh phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng, đặc biệt là trong đối tượng thanh thiếu niên, học sinh vừa phát triển thể lực, tầm vóc của người dân, vừa tạo nền tảng cho phát triển thể thao thành tích cao.

7. Tăng cường quảng bá, xúc tiến du lịch, liên kết trong việc xây dựng thương hiệu và sản phẩm du lịch, từng bước đưa du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh.

8. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực Văn hoá, Thể thao và Du lịch, góp phần hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu năm 2019 của ngành.

9. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước trên cơ sở

đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng phòng, ban, đơn vị trong ngành. Thông qua kiểm tra, đánh giá nhằm phát hiện và lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, dẫn đầu các phong trào thi đua để biểu dương, tôn vinh, khen thưởng kịp thời. Phân đấu 100% công chức, viên chức và người lao động hoàn thành nhiệm vụ; 100% đạt danh hiệu Lao động tiên tiến; 15% đủ tiêu chuẩn đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở; 100% các đơn vị trong toàn ngành không có cá nhân vi phạm kỷ luật từ khiển trách trở lên.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Phòng Tổ chức Pháp chế:** Chủ trì, tham mưu, giúp Hội đồng Thi đua. Khen thưởng của Sở hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức phong trào thi đua của các cơ quan, đơn vị.

**2. Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở:** Trên cơ sở kế hoạch tổ chức phong trào thi đua của Sở và Chương trình công tác năm 2019, thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc tổ chức đăng ký, phát động thi đua đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đơn vị mình, xây dựng chương trình, kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

**3. Tạp chí Văn hoá, Thể thao và Du lịch và Cổng thông tin điện tử của Sở:** Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về các phong trào thi đua; chú trọng các tin, bài phản ánh về các điển hình tiên tiến, gương " người tốt, việc tốt" trong các phong trào thi đua của ngành.

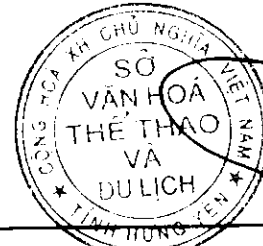
**4. Phòng Văn hoá và Thông tin, Trung tâm Văn hoá - Thể thao và Du lịch các huyện, thành phố:** Căn cứ vào tình hình và điều kiện cụ thể của địa phương, đơn vị chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch tham mưu Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Trên đây là kế hoạch tổ chức phong trào thi đua năm 2019 của ngành Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hưng Yên. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề nghị các phòng, ban, đơn vị căn cứ nhiệm vụ cụ thể tích cực triển khai thực hiện, phối hợp chặt chẽ, thi đua phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ công tác năm 2019./.

**Nơi nhận:**

- Bộ VH,TT&DL(B/c);
- UBND tỉnh Hưng Yên;
- Ban TĐKT Sở Nội vụ Hưng Yên;
- Cụm TĐ.ĐBSH;
- Khối thi đua Văn hoá- Xã hội tỉnh;
- Lãnh đạo Sở VH,TTDL;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở;
- Phòng VH,TT, Trung tâm VH,TT huyện, thành phố;
- Lưu: VT; TCPC.

**GIÁM ĐỐC**



**Đoàn Văn Hoà**

Số: 50 /QĐ-VHTTDL

Hung Yên, ngày 04 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng của**  
**Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch**

**GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 của UBND tỉnh về việc Ban hành quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 658/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Hưng Yên;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức Pháp chế,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

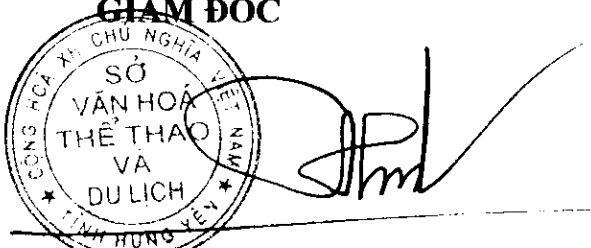
Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 445/QĐ-VHTTDL ngày 22/9/2015 về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng.

**Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

Chánh văn phòng, Trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở, Trưởng Phòng Văn hoá và Thông tin, Trưởng Trung tâm VHTTDL các huyện, thành phố; Trưởng các Khối, Cụm thi đua của ngành chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐ TD-KT Bộ VHTTDL;
- Vụ TD-KT;
- Thường trực HĐ TD-KT tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Như Điều 3;
- Lưu VP, TCPC.

**GIÁM ĐỐC**  
  
Đoàn Văn Hoà

Hung Yên, ngày 19 tháng 4 năm 2019

## **QUY CHẾ**

### **Về công tác thi đua, khen thưởng Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 50 /QĐ-VHTTDL  
ngày 14 tháng 4 năm 2019 của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch)

## **Chương I** **QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Bản Quy chế này hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng (TĐKT) trong ngành Văn hoá, Thể thao và Du lịch, bao gồm: hình thức, nội dung tổ chức phát động phong trào thi đua; danh hiệu và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua; hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn khen thưởng; thủ tục đề nghị khen thưởng; khiếu nại; tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng.

2. Các nội dung về công tác TĐKT có liên quan khác không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua khen thưởng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013; Quyết định số: 08/2018/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 của UBND tỉnh về việc Ban hành quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

#### **1. Đối với tập thể:**

Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở; phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm VH TT & DL các huyện, thành phố; (các Khối, Cụm thi đua của ngành).

#### **2. Đối với cá nhân:**

a) Cán bộ, CNVC-LĐ trong biên chế và hợp đồng lao động thời hạn từ 12 tháng trở lên, làm việc trong ngành.

b) Cá nhân ngoài ngành có nhiều công lao, đóng góp trong việc bảo tồn, phát huy di sản văn hoá; xây dựng đời sống văn hoá cơ sở và phát triển sự nghiệp Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

### **Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng**

#### **1. Nguyên tắc thi đua gồm:**

a) Tự nguyện, tự giác, công khai; đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển. Việc xét tặng danh hiệu thi đua phải căn cứ vào thành tích đạt được trong phong trào thi đua của cá nhân, tập thể, không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua;

b) Cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, tiêu chí thi đua.

## **2. Nguyên tắc khen thưởng gồm:**

a) Việc khen thưởng phải đảm bảo chính xác, dân chủ, công bằng và kịp thời trên cơ sở đánh giá đúng hiệu quả công tác của cá nhân, tập thể; coi trọng chất lượng theo tiêu chuẩn, không gò ép để đạt số lượng; thành tích đến đâu, khen thưởng đến đó, những thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn hơn được xem xét đề nghị với mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng cá nhân là người trực tiếp lao động, công tác và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, công tác;

b, Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

c, Đối với nữ là cán bộ lãnh đạo, quản lý, thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng có quá trình cống hiến được giảm 03 năm so với quy định chung. Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ và tập thể có tỷ lệ nữ trên 70% trở lên để xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng.

## **3. Hội đồng TĐKT Sở không xét tặng Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với:**

a) Những tập thể, cá nhân không đăng ký thi đua; không tham gia ký kết giao ước thi đua; không nộp báo cáo thi đua, hồ sơ thi đua hoặc nộp muộn so với thời gian quy định.

b) Những tập thể, cá nhân mất đoàn kết, khiếu kiện, đang bị kỷ luật hình thức từ cảnh cáo, hạ bậc lương, buộc thôi việc... trở lên hoặc đang bị xem xét xử lý kỷ luật.

## **Điều 4. Hình thức tổ chức thi đua**

**1. Thi đua thường xuyên:** Là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt nhất công việc hàng tháng, hàng quý, hàng năm, các mục tiêu, chỉ tiêu và chương trình công tác đề ra của cơ quan, đơn vị. Thi đua thường xuyên áp dụng giữa các cá nhân trong một tập thể, các tập thể trong cùng một đơn vị hoặc giữa các đơn vị có chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc tương đồng nhau.

Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại cơ quan, tổ

chức, đơn vị hoặc theo khối cụm thi đua để phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua. Kết thúc năm công tác, các đơn vị, Khối, Cụm thi đua tiến hành tổng kết, bình xét các danh hiệu thi đua của các đơn vị và trình Hội đồng thi đua khen thưởng của Sở xem xét khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng theo quy định.

Ngành Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổ chức thi đua thường xuyên hàng năm và được chia theo Khối thi đua (Khối Đơn vị Quản lý Nhà nước, Khối Đơn vị sự nghiệp) và Cụm thi đua Phòng Văn hoá và Thông tin, Trung tâm VH TT & DL các huyện, thành phố để ký kết giao ước thi đua.

**2. Thi đua theo đợt, theo chuyên đề:** Là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm được xác định trong khoảng thời gian nhất định hoặc tổ chức thi đua để phân đấu hoàn thành nhiệm vụ đột xuất, cấp bách của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ phát động thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt) khi đã xác định rõ mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung, giải pháp và thời gian.

Thi đua theo đợt, theo chuyên đề nhằm phân đấu thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; đẩy mạnh các phong trào thi đua trong ngành Văn hoá, Thể thao và Du lịch, phân đấu hoàn thành chức năng nhiệm vụ được giao. Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc, Phòng Văn hoá và Thông tin huyện, thành phố tổ chức phát động thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn, các nhiệm vụ chính trị; tổ chức phát động thi đua lập thành tích chào mừng ngày truyền thống của ngành.

**3. Sơ kết, tổng kết thi đua thường xuyên, theo đợt, theo chuyên đề** đều có đánh giá kết quả, tác dụng của phong trào thi đua; công khai lựa chọn, bình xét, biểu dương, khen thưởng cá nhân, tập thể đạt thành tích xuất sắc, tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến trong ngành Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

#### **Điều 5. Hình thức tổ chức khen thưởng**

**1. Khen thưởng thường xuyên:** Là hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc sau khi kết thúc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch hàng năm hoặc thực hiện kế hoạch nhiều năm.

**2. Khen thưởng theo các chuyên đề:** Là hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân đã đạt thành tích xuất sắc khi sơ kết, tổng kết thực hiện các chương trình mục tiêu hoặc một chuyên đề hội thi, liên hoan, triển lãm. Hình thức khen thưởng trên gắn liền với kế hoạch chỉ đạo trực tiếp của Bộ, tỉnh, ngành đối với các đơn vị thuộc ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

**3. Khen thưởng đột xuất:** Là hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất, đặc biệt xuất sắc, có phát minh, sáng chế, công trình khoa học, hoặc đạt giải thưởng cao trong các cuộc thi, Liên hoan, hội diễn, giải thi đấu thể thao cấp khu vực, quốc gia, quốc tế có tác dụng nêu gương trong ngành.

**Điều 6. Đăng ký danh hiệu thi đua (đối với thi đua thường xuyên).**

1. Các tập thể, cá nhân tham gia phong trào thi đua thường xuyên phải thực hiện đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua.

2. Đầu năm các phòng chức năng và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở, phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố căn cứ vào phong trào thi đua của ngành tổ chức cho tập thể, cá nhân tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua; không đăng ký thực hiện các chỉ tiêu thi đua và các danh hiệu thi đua thuộc thẩm quyền của Giám đốc đốc sở. Các danh hiệu thi đua cấp nhà nước khác sẽ không được xem xét và công nhận các danh hiệu thi đua; Trường các Khối, Cụm thi đua ngành Văn hoá, Thể thao và Du lịch tập hợp đăng ký thi đua của đơn vị thuộc Khối, Cụm thi đua, gửi văn bản đăng ký thi đua về Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 15/3 hàng năm.

**3. Các trường hợp sau đây được coi là không đăng ký thi đua**

a) Đăng ký thi đua không rõ ràng, không tham gia phong trào thi đua, không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch cấp trên giao, không nêu cụ thể tên của tập thể, cá nhân đăng ký thi đua;

b) Không nêu rõ danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cần đăng ký;

c) Đăng ký thi đua chậm so với thời gian quy định.

**Điều 7. Ký kết Giao ước thi đua**

1. Quý I hàng năm, Trường các Khối, Cụm thi đua trong ngành tổ chức ký giao ước thi đua giữa các đơn vị trong Khối, Cụm; triển khai kế hoạch, mục tiêu và tiêu chí chấm điểm thi đua của Khối, Cụm trong năm.

2. Trường Khối, Cụm thi đua có trách nhiệm tập hợp văn bản triển khai công tác thi đua, khen thưởng của Khối, Cụm gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở (qua phòng Tổ chức Pháp chế) trước ngày 20/3 hàng năm để tổng hợp theo dõi và làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua.

**Điều 8. Nội dung tổ chức phong trào thi đua**

1. Xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua, trên cơ sở đó đề ra các chỉ tiêu và nội dung thi đua cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, kế hoạch, chương trình công tác của ngành, đảm bảo khoa học, thực tiễn và có tính khả thi.



2. Tổ chức phát động thi đua đồng bộ, sâu rộng từ các cấp ủy Đảng, đoàn thể đến các Khối, Cụm thi đua, các đơn vị và toàn thể cán bộ CNVC-LĐ trong toàn ngành bằng nhiều hình thức phong phú phù hợp với từng nội dung, đối tượng của các phong trào thi đua.

3. Sơ kết, tổng kết phong trào thi đua:

a) Đối với đợt thi đua dài ngày phải tổ chức sơ kết vào giữa đợt để rút kinh nghiệm và đề ra biện pháp thực hiện cho phù hợp, nhằm đạt được mục tiêu đề ra.

b) Kết thúc đợt thi đua phải tiến hành tổng kết đánh giá kết quả, tác dụng của phong trào thi đua; công khai lựa chọn, bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc.

c) Tổ chức việc tuyên truyền, biểu dương và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến.

Hàng năm, các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở, Phòng VH&TT các huyện, thành phố; các Khối, Cụm thi đua của ngành chỉ đạo sơ kết, tổng kết công tác TĐKT và gửi báo cáo về Sở (qua phòng Tổ chức Pháp chế):

- Báo cáo sơ kết gửi trước 10/6 hàng năm.

- Báo cáo tổng kết gửi trước 15/11 hàng năm.

### **Điều 9. Kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng**

1. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở (phòng Tổ chức Pháp chế) có trách nhiệm giúp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng tại các Khối, Cụm thi đua và các đơn vị trong phạm vi toàn ngành.

2. Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị, Phòng VH&TT huyện, thành phố có trách nhiệm kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng tại phòng, ban, đơn vị do mình quản lý.

3. Các Khối, Cụm thi đua của ngành có trách nhiệm kiểm tra phong trào thi đua theo Quy chế hoạt động của Khối, Cụm thi đua.

## **Chương II**

### **TIÊU CHUẨN CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 10. Các Danh hiệu Thi đua và Hình thức khen thưởng**

##### **1. Danh hiệu thi đua:**

##### **1.1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân gồm:**

a) Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc".

b) Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh".

c) Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở".

d) Danh hiệu "Lao động tiên tiến".

**1.2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể gồm:**

- a) Danh hiệu "Cờ thi đua của Chính phủ".
- b) Danh hiệu "Cờ thi đua xuất sắc cấp Bộ, tỉnh".
- c) Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc".
- d) Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến".
- đ) Các danh hiệu thi đua được xét tặng hàng năm hoặc theo đợt.

**2. Hình thức khen thưởng đối với tập thể, cá nhân:**

- a) Huân chương.
- b) Huy chương.
- c) Danh hiệu vinh dự Nhà nước ("Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú").
- d) Kỷ niệm chương "*Vì sự nghiệp Văn hoá, thể thao và Du lịch*".
- đ) Bằng khen.
- e) Giấy khen.

**Điều 11.** Tiêu chuẩn của các Danh hiệu thi đua và Hình thức khen thưởng cấp Chính phủ và Nhà nước ("Cờ thi đua của Chính phủ", "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ", "Huân chương Lao động các hạng", Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc"... ) được thực hiện theo Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 91/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

**Điều 12.** Các Danh hiệu: "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú" thực hiện theo Quy định tại các Điều 62, 63, 64 và 65 của Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định số 89/2014/NĐ-CP ngày 29/9/2014 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú".

**Điều 13. Tiêu chuẩn các Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.**

**1. Danh hiệu "Cờ thi đua xuất sắc" của Bộ VH,TT&DL tặng cho tập thể:**

**\* Đạt các tiêu chuẩn:**

a) Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác;

b) Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác trong ngành Văn hoá, thể thao và Du lịch học tập; được bình chọn, suy tôn là tập thể xuất sắc trong Khối, Cụm thi đua của Bộ;

c) Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

**\* Cách thức xét tặng:**

- Được xét tặng hàng năm vào dịp tổng kết công tác năm của Bộ, dành tặng cho các tập thể;

- Hàng năm, căn cứ quỹ thi đua - khen thưởng của Bộ để có văn bản hướng dẫn cụ thể về phân bổ số lượng Cờ thi đua Bộ cho các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

## **2. Danh hiệu “Cờ thi đua chuyên ngành” của Bộ VH,TT&DL tặng cho tập thể:**

**a) Tiêu chuẩn:** Danh hiệu “Cờ thi đua chuyên ngành” của Bộ VH,TT&DL xét tặng cho đơn vị dẫn đầu các lĩnh vực hoạt động chuyên ngành như: Thanh tra, Đào tạo, Thư viện, Nghệ thuật biểu diễn, Bảo tồn - Bảo tàng; Điện ảnh; Trung tâm Văn hoá tỉnh; thể dục thể thao; ...các Doanh nghiệp Lữ hành quốc tế; Khách sạn từ 3 đến 5 sao và resort.

### **b) Cách thức xét tặng:**

- Việc xét tặng Danh hiệu “Cờ thi đua chuyên ngành” của Bộ VH,TT&DL được bình chọn, suy tôn qua Cúp thi đua chuyên ngành các tỉnh và được các Tổng Cục, Cục, Vụ thuộc Bộ VH,TT&DL xem xét đề nghị Bộ VH,TT&DL tặng thưởng.

- Đầu năm, Đơn vị đề nghị tặng “Cờ thi đua chuyên ngành” của Bộ VH,TT&DL phải đăng ký thi đua gửi Tổng cục, Cục, Vụ chức năng thuộc Bộ VH,TT&DL; đồng gửi Sở VH,TT&DL và Trưởng Khối thi đua của ngành để làm căn cứ đề nghị xét tặng Danh hiệu này.

## **3. “Bằng khen” của Bộ VH,TT&DL**

**3.1. Bằng khen của Bộ VH,TT&DL tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 2 Điều 72 Luật Thi đua - Khen thưởng và một trong các tiêu chuẩn sau:**

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và 02 năm liên tục đạt danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc", hoặc lập thành tích xuất sắc, tiêu biểu được bình xét trong các đợt thi đua theo đợt, theo chuyên đề do Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch phát động;

b) Lập thành tích xuất sắc đột xuất tại các cuộc thi, liên hoan, triển lãm cấp quốc gia trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch hoặc có thành tích xây dựng, bảo vệ và phát triển cơ quan, đơn vị trên lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch nhân dịp cơ quan, đơn vị kỷ niệm ngày thành lập vào các năm tròn 5 năm, chẵn 10 năm.

### **3.2. Bằng khen của Bộ VH,TT&DL tặng cho cá nhân đạt tiêu chuẩn:**

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và 02 năm liên tục đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" trước thời điểm đề nghị;

b) Lập thành tích xuất sắc, được bình xét trong các đợt thi đua theo đợt, theo chuyên đề do Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch phát động;

c) Lập thành tích xuất sắc tại các cuộc thi, giải thi đấu thể thao, liên hoan, hội diễn, triển lãm cấp quốc gia, quốc tế trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch;

d) Có quá trình công tác lâu năm hoặc có nhiều công hiến đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch được xét tặng nhân dịp Kỷ niệm ngày thành lập ngành, cơ quan, đơn vị vào các năm tròn 5 năm, chẵn 10 năm.

#### **4. Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Văn hoá, Thể thao và Du lịch"**

Thực hiện theo Thông tư số 11/2014/TT-BVHTTDL ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Bộ VHTTDL quy định về xét tặng kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Văn hoá, Thể thao và Du lịch".

**Điều 14. Tiêu chuẩn các Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của UBND tỉnh.**

**1. Danh hiệu "Cờ thi đua xuất sắc" của UBND tỉnh tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn:**

Cờ thi đua của UBND tỉnh được xét tặng hàng năm cho các tập thể cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành vượt mức chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu, xuất sắc của tỉnh;

b) Có nhân tố mới, mô hình mới thực sự tiêu biểu để các tập thể khác trong tỉnh học tập;

c) Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh, chính quyền đạt vững mạnh tiêu biểu, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

d) Được bình xét suy tôn là đơn vị xuất sắc tiêu biểu nhất của Khối thi đua (theo Quy chế thưởng cờ của UBND tỉnh).

**2. Danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc" của UBND tỉnh:** Là tập thể tiêu biểu, được lựa chọn trong số những tập thể đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" và đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;

b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt Danh hiệu "Lao động tiên tiến";

d) Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo, hạ bậc lương, buộc thôi việc trở lên;

đ) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; quy chế hoạt động của cơ quan.

Tập thể lao động xuất sắc phải có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc hình thức "chuyên làm công việc khác có mức lương thấp hơn trong thời hạn từ 6 tháng" trở lên (nếu là đối tượng thuộc phạm vi điều chỉnh của Bộ Luật Lao động).

**\* Số lượng, tỷ lệ:**

a) Đối với cơ quan, đơn vị dưới 05 phòng, ban và đơn vị trực thuộc được đề nghị 01 tập thể.

b) Đối với cơ quan, đơn vị có từ 05 đến 12 phòng, ban và đơn vị trực thuộc được đề nghị 02 tập thể.

c) Đối với cơ quan, đơn vị có từ 13 phòng, ban và đơn vị trực thuộc trở lên đề nghị không quá 04 tập thể.

**3. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh" được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:**

a) Có thành tích tiêu biểu xuất sắc được lựa chọn trong số những cá nhân 03 lần liên tục đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở";

b) Có sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh" do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc ủy quyền cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh là Chủ tịch Hội đồng xét duyệt sáng kiến, đề tài nghiên cứu cấp tỉnh xem xét, đánh giá mức độ ảnh hưởng, khả năng ứng dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.

**4. Bằng khen của UBND tỉnh**

**4.1. Bằng khen của UBND tỉnh tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:**

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua;

b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc bộ, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

c) 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

*\* Số lượng, tỷ lệ: Theo hướng dẫn tổng kết phong trào thi đua, tổng kết công tác thi đua khen thưởng cuối năm vào dịp cuối năm của UBND tỉnh.*

**4.2. Bằng khen của UBND tỉnh tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:**

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do tỉnh phát động hàng năm.

b) Lập được nhiều thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực.

c) 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

*\* Số lượng, tỷ lệ: Theo hướng dẫn tổng kết phong trào thi đua, tổng kết công tác thi đua khen thưởng cuối năm vào dịp cuối năm của UBND tỉnh.*

**Điều 15. Tiêu chuẩn các Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.**

**1. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" của Sở VH TT & DL** được xét tặng hàng năm cho các cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu "Lao động tiên tiến";

b) Có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng xuất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được cơ quan, tổ chức, đơn vị công nhận, đạt giải thưởng cấp quốc gia và quốc tế tại các cuộc thi, liên hoan, triển lãm về văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch.

*\* Số lượng, tỷ lệ: Tỷ lệ cá nhân đề nghị danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến"*

*\* Hội đồng xét duyệt công nhận sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu; Hội đồng Khoa học cấp cơ sở:*

- Do thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" quyết định thành lập. Thành phần Hội đồng gồm có những thành viên có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học, các thành tích liên quan đến lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch và các thành viên khác.

- Số lượng, thành phần do người đứng đầu cấp cơ sở quyết định thành lập:

Đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học trong công tác, trong lao động sản xuất và phạm vi, mức độ ảnh hưởng của sự

muu trí, sáng tạo trong công tác giúp Chủ tịch Hội đồng thi đua khen thưởng Sở có căn cứ xét, công nhận.

**2. Giấy khen của Sở VH TT&DL tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:**

- a) Có thành tích được bình xét trong phong trào thi đua;
- b) Lập được thành tích đột xuất;
- c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

**\* Số lượng, tỷ lệ: Tập thể được tặng "Giấy khen" số lượng, tỷ lệ như sau:**

- Đối với đơn vị có dưới 16 cán bộ, công chức, viên chức, người lao động: không quá 03 tập thể.

- Đối với đơn vị có từ 16 đến 30 cán bộ, công chức, viên chức, người lao động không quá 04 tập thể;

- Đối với đơn vị có trên 30 đến dưới 100 cán bộ, công chức, viên chức, người lao động không quá 06 tập thể;

**3. Giấy khen của Sở VH TT&DL tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:**

- a) Có thành tích được bình xét trong phong trào thi đua;
- b) Lập được thành tích đột xuất;
- c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân, có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu, chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

**\* Số lượng, tỷ lệ: Cá nhân được tặng "Giấy khen" số lượng, tỷ lệ như sau:**

- Đối với đơn vị có dưới 16 cán bộ, công chức, viên chức, người lao động: không quá 05 cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Đối với đơn vị có từ 16 đến 30 cán bộ, công chức, viên chức, người lao động không quá 10 cán bộ, công chức viên, chức người lao động;

- Đối với đơn vị có trên 30 đến dưới 100 cán bộ, công chức, viên chức, người lao động: Tỷ lệ 20% tổng số cán bộ, công chức, viên chức người lao động;

**4. Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" của Sở VH TT&DL được lựa chọn từ những tập thể tiêu biểu trong số những tập thể hoàn thành nhiệm vụ và đạt các tiêu chuẩn sau:**

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch được giao;
- b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực và hiệu quả;
- c) Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến";
- d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

**5. Danh hiệu "Lao động tiên tiến" của Sở VH TT & DL được xét tặng cho cán bộ công chức, viên chức đạt các tiêu chuẩn sau:**

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- b) Chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ mọi người cùng hoàn thành nhiệm vụ, tích cực tham gia các phong trào thi đua;
- c) Tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ;
- d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

- Người lao động không thuộc đối tượng quy định trên mà gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua sản xuất, hoạt động xã hội và lao động có năng suất cao thì được xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến".

- Cá nhân tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để xét tặng danh hiệu " Lao động tiên tiến".

- Cá nhân được tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến". Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến".

- Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến"

- Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu "Lao động tiên tiến" (*Trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ*). Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu "Lao động tiên tiến" do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét, quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái).

**Lưu ý:** Không xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" đối với một trong các trường hợp sau:

- Mới tuyển dụng dưới 12 tháng;
- Nghỉ từ 30 ngày làm việc trở lên;



- Bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

**Điều 16. Mức thưởng kèm theo danh hiệu và hình thức khen thưởng.**

1. Mức thưởng kèm theo danh hiệu và hình thức khen thưởng áp dụng theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua khen thưởng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013.

2. Danh hiệu thi đua, thành tích khen thưởng (đối với khen thưởng thường xuyên) của Chính phủ và Nhà nước, Bộ VH,TT&DL, UBND tỉnh, nguồn kinh phí khen thưởng kèm theo do cấp khen thưởng thực hiện.

3. Kinh phí khen thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở VH,TT&DL và Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Văn hóa, Thể thao và Du lịch" của Bộ VHTT&DL thực hiện như sau:

a) Trích từ nguồn ngân sách của Sở, đối với: Các tập thể, cá nhân thuộc khối đơn vị quản lý Nhà nước, các tập thể, cá nhân ngoài ngành.

b) Trích từ nguồn ngân sách sự nghiệp của các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở, đối với: Các tập thể, cá nhân thuộc đơn vị sự nghiệp.

**Chương III**

**THỦ TỤC, HỒ SƠ, QUY TRÌNH ĐỀ NGHỊ  
VÀ KHIẾU NẠI KHEN THƯỞNG**

**Điều 17. Quy trình đề nghị khen thưởng**

Thường trực Hội đồng ĐDKT (phòng Tổ chức Pháp chế) có trách nhiệm tiếp nhận Hồ sơ đề nghị khen thưởng của các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở; Phòng Văn hoá và Thông tin huyện, thành phố và cá nhân, đơn vị ngoài ngành; Tờ trình, biên bản, danh sách đề nghị khen thưởng của Trường Khối, Cụm thi đua của ngành.

**Điều 18. Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Chính phủ và Nhà nước**

Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

**Điều 19. Hồ sơ đề nghị khen thưởng của Bộ VHTT&DL**

**a) Hồ sơ, thủ tục xét tặng "Cờ thi đua" và Bằng khen của Bộ, gồm có:**

1- Tờ trình (kèm danh sách) của Trường Khối, Cụm thi đua; Thủ trưởng đơn vị đề nghị khen thưởng

2- Biên bản họp bình xét đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trình khen

3- 03 bản Báo cáo tóm tắt thành tích (đóng quyển) của tập thể có xác nhận cấp trình khen

4- Bản sao Quyết định hoặc chứng nhận phong tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở", "Tập thể lao động xuất sắc" của cấp có thẩm quyền.

5- Xác nhận sáng kiến, cải tiến áp dụng công nghệ mới, đề tài khoa học của Hội đồng khoa học hoặc Hội đồng sáng kiến của cơ quan, đơn vị, Bản sao đạt giải thưởng quốc gia hoặc quốc tế (nếu có).

6- Số lượng Hồ sơ: 03 bộ

b) Hồ sơ, thủ tục xét tặng Kỷ niệm chương "*Vì sự nghiệp VH TT & DL*" thực hiện theo Thông tư số 11/2014/TT-BVHTTDL ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Bộ VH TTDL quy định về xét tặng kỷ niệm chương "*Vì sự nghiệp Văn hoá, Thể thao và Du lịch*".

**Điều 20. Hồ sơ đề nghị khen thưởng của UBND tỉnh**

**a, Hồ sơ xét tặng danh hiệu "*Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh*" gồm:**

1- Tờ trình đề nghị tặng danh hiệu "*Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh*" của cấp trình khen;  
2- Báo cáo thành tích của cá nhân đề nghị tặng danh hiệu có xác nhận của cấp trình khen;

3- Chứng nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (hoặc uỷ quyền cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh) là Chủ tịch Hội đồng công nhận sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu cấp tỉnh về việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học

4- Biên bản và kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng thi đua khen thưởng cấp trình khen phải có số phiếu đồng ý của các thành viên Hội đồng từ 90% trở lên;

5- Đối với cá nhân có nghĩa vụ nộp ngân sách, nộp kèm theo văn bản xác nhận đã hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách của cơ quan thuế có thẩm quyền;

6- Bản sao các quyết định công nhận đề tài sáng kiến; bản sao các quyết định đã được khen thưởng hoặc các danh hiệu, hình thức khen thưởng đã được nhận (nếu có).

7- Số lượng hồ sơ: 03 bộ.

**b, Hồ sơ xét tặng Danh hiệu "*Cờ thi đua*"; Danh hiệu "*Tập thể Lao động xuất sắc*"; Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, gồm có:**

1- Tờ trình đề nghị của cấp trình khen .  
2- Báo cáo thành tích (đóng quyển) của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng có xác nhận của cấp trình khen.

3- Biên bản của Hội đồng Thi đua khen thưởng cấp trình khen.

4- Đối với tập thể có nghĩa vụ nộp ngân sách, nộp kèm theo văn bản xác nhận đã hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách của cơ quan thuế có thẩm quyền;

5- Bản sao các quyết định công nhận đề tài sáng kiến; bản sao các quyết định đã được khen thưởng hoặc các danh hiệu, hình thức khen thưởng đã được nhận (nếu có).

6- Số lượng hồ sơ: 03 bộ

(Riêng với hồ sơ xét tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh phải có phiếu bầu của các thành viên Hội đồng Thi đua khen thưởng của đơn vị trình khen).

**c, Hồ sơ thủ tục đơn giản:**

1. Những trường hợp có đủ các điều kiện sau đây được đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản:

a, Việc khen thưởng phục vụ yêu cầu chính trị, kịp thời động viên, khích lệ quần chúng;

b, Cá nhân, tập thể lập thành tích xuất sắc đột xuất trong chiến đấu, công tác, lao động và học tập;

c, Thành tích, công trạng rõ ràng;

2. Việc khen thưởng theo thủ tục đơn giản do Chính phủ quy định.

3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản, gồm có:

a, Tờ trình đề nghị của cấp trình khen;

b, Tóm tắt thành tích của đơn vị quản lý trực tiếp ghi rõ hành động, thành tích, công trạng để đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản; nếu đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (06 bản)

c, Số lượng hồ sơ: 03 bộ.

**Điều 21. Hồ sơ đề nghị khen thưởng của Sở VH TT & DL**

**a) Hồ sơ xét tặng Danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến", "Chiến sỹ thi đua cơ sở"; "Lao động tiên tiến" và "Giấy khen" gồm có:**

1- Tờ trình (kèm danh sách) của Trường Khối, Cụm thi đua; Thủ trưởng đơn vị đề nghị khen thưởng .

2- Biên bản họp bình xét đề nghị của Trường Khối, Cụm, đơn vị trình khen.

3- Báo cáo thành tích (đóng quyển) của tập thể, cá nhân .

4- Bản sao các quyết định khen thưởng, danh hiệu, hình thức khen thưởng đã được nhận (nếu có).

5- Số lượng Hồ sơ: 02 bộ

**Điều 22. Hồ sơ đề nghị khen thưởng chuyên đề (ngắn hạn - hàng năm, dài hạn - 5 năm) do Bộ VH TT & DL, UBND tỉnh, Sở VH TT & DL phát động thi đua, gồm có:**

1. Tờ trình đề nghị khen thưởng của đơn vị kèm theo danh sách cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng.

2. Bản Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân trong phong trào thi đua đề nghị khen thưởng.

3. Số lượng Hồ sơ: 03 bộ.

**Điều 23. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đột xuất**

Các tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc, đột xuất có hồ sơ đề nghị khen thưởng: Thủ trưởng các đơn vị xét và đề nghị cấp có thẩm quyền xét khen thưởng, hồ sơ gồm có:

1. Tờ trình đề nghị khen thưởng của đơn vị kèm theo danh sách cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng.

2. 03 bản Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân, trong đó ghi rõ hành động, thành tích, công trạng để đề nghị khen thưởng.

3. Tập thể, cá nhân đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, hồ sơ đề nghị (6 bản).

4. Số lượng hồ sơ: 03 bộ.

**Điều 24. Báo cáo thành tích khen thưởng**

1. Tập thể, cá nhân trình khen theo tiêu chuẩn nào thì báo cáo thành tích theo tiêu chuẩn đó; hồ sơ đề nghị khen thưởng phải phù hợp với hình thức khen thưởng. Báo cáo thành tích phải có đủ các căn cứ để đối chiếu với các tiêu chuẩn theo quy định.

2. Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng phải có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị; Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị chịu trách nhiệm về thủ tục hồ sơ và nội dung báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân thuộc đối tượng quản lý khi trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

3. Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng, thực hiện theo các mẫu quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 31/7/2017.

**Điều 25. Thời gian nhận Hồ sơ:**

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng Danh hiệu và hình thức khen thưởng hàng năm, Trưởng các Khối, Cụm thi đua trong ngành; các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở, phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm VHTTDL các huyện, thành phố gửi về Sở (trực tiếp qua phòng Tổ chức Pháp chế) trước ngày **25/11** hàng năm.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đột xuất, chuyên đề: Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị xét và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng ngay chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ khi tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc, đột xuất và gửi về Sở (trực tiếp phòng Tổ chức Pháp chế).

3. Đối với Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Văn hóa, Thể thao và Du lịch” các Khối, Cụm, đơn vị, tập thể có trách nhiệm tổng hợp hồ sơ, danh sách các cá nhân trong và ngoài ngành đủ điều kiện và lập tờ trình gửi về Thường trực Hội

đồng thi đua khen thưởng Sở trước thời gian xét tặng ít nhất 01 tháng, thời gian xét tặng được chia làm 02 đợt vào tháng 3 và tháng 7 hàng năm, để Hội đồng thi đua, khen thưởng của Sở tiến hành thẩm định sơ bộ trước khi trình Chủ tịch Hội đồng Thi đua khen thưởng Sở xem xét đề nghị Bộ VHTT&DL quyết định.

4. Đối với tập thể, cá nhân thuộc các phòng chức năng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở và các khối thi đua của ngành khi đề nghị xét khen thưởng phải gửi đầy đủ các thủ tục hồ sơ theo quy định về Thường trực tổng hợp; trong trường hợp các tập thể, cá nhân không có hoặc không đầy đủ các thủ tục hồ sơ theo quy định Thường trực sẽ không đề nghị trong cuộc họp của Hội đồng Thi đua, khen thưởng Sở về bình xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và không chịu trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân đó.

**Điều 26. Khiếu nại, tố cáo về thi đua khen thưởng:**

1. Cá nhân, tổ chức có quyền khiếu nại về:

a) Nhận xét sai sự thật của cấp có thẩm quyền đối với thành tích và khuyết điểm của mình trong hồ sơ, thủ tục, trình cấp có thẩm quyền xét khen thưởng.

b) Cá nhân, cấp có thẩm quyền thực hiện không đúng thủ tục, quy trình trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

2. Cá nhân có quyền tố cáo cấp có thẩm quyền về:

a) Hành vi vi phạm lạm dụng chức vụ, quyền hạn để đề nghị, quyết định khen thưởng trái pháp luật.

b) Quyết định khen thưởng cho cá nhân, tập thể không đúng tiêu chuẩn, không đúng quy định của pháp luật.

c) Hành vi trù dập cá nhân của cấp có thẩm quyền.

3. Hình thức khiếu nại, tố cáo:

a) Trực tiếp gặp người, cơ quan có thẩm quyền khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng;

b) Gửi văn bản đến người, cơ quan có thẩm quyền khen thưởng.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 27. Hướng dẫn thực hiện Quy chế**

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở VHTT&DL chỉ đạo thực hiện Quy chế này.


2. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở VHTT&DL chịu trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

3. Trưởng Khối, Cụm thi đua; Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở; Trưởng phòng VH&TT huyện, thành, thị tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này tới toàn thể cán bộ CCVC-LĐ đơn vị mình.

**Điều 28. Việc sửa đổi và bổ sung Quy chế**

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc phát hiện những điều chưa phù hợp, Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở, Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin các huyện, thành phố phản ánh về Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch qua Thường trực Hội đồng TĐ-KT Sở (phòng Tổ chức Pháp chế) để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung./.

**GIÁM ĐỐC**



**Đoàn Văn Hoà**